TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2017/KDTM-PT
Ngày 11 - 10 - 2017
V/v Tranh chấp yêu cầu hoàn trả cổ tức cho cổ đông của Công ty cổ phần

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Yên

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hùng

Ông Tô Chánh Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Thới Ngọc Bắc – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2017/TLPT- KDTM ngày 23 tháng 6 năm 2017 về "Tranh chấp yêu cầu hoàn trả cổ tức cho cổ đông của Công ty cổ phần".

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 01/2017/KDTM-ST ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 493/2017/QĐ-PT ngày 14 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Đào Văn T, sinh năm 1965; Địa chỉ: Số 660 TN, thành phố P-TC, tỉnh Ninh Thuận. Nơi ở hiện nay: 1502 TS, Phường 3, Quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1952; Địa chỉ: 203/6D đường 2/4 VT, NT, Khánh Hòa. (theo văn bản ủy quyền ngày 29/9/2016).

- *Bị đơn*: Công ty Cổ phần xây dựng NT; Địa chỉ: Số 53 NVT, Phường TS. Thành phố P-TC, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lâm Thành N, chức vụ: Tổng giám đốc; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Diệp Năng B; Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà 188 VP, phường VP, quận HĐ, thành phố Hà Nội; có mặt.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn Công ty Cổ phần xây dựng NT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29/9/2016 của ông Đào Văn T (ông T) và lời khai của bà bà Nguyễn Thị T1 (bà T1) – Người đại diện theo ủy quyền của ông trình bày:

Ông T là cổ đông Công ty Cổ phần xây dựng NT sở hữu 120.250 cổ phần có giá trị 1.202.500.000 đồng. Theo thông báo của Đại hội cổ đông Công ty sẽ chi trả cổ tức năm 2015 là 18% trên mệnh giá. Ông T nhận được thông báo của Công ty Cổ phần xây dựng NT cổ tức ông được nhận năm 2015 là 205.627.500đ. Tuy nhiên, cho đến thời điểm hiện nay ông T chưa được Công ty Cổ phần xây dựng NT chi trả số tiền cổ tức. Nay ông kiện yêu cầu Công ty Cổ phần xây dựng NT phải trả lại 205.627.500đ cùng số tiền lãi đối với số tiền 205.627.500đ là 8.428.000đ theo mức lãi suất 9%/ năm từ ngày 14/4/2016. Tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 10/4/2017 bà Nguyễn Thị T1 yêu cầu Công ty Cổ phần xây dựng NT trả cho ông T 205.000.000đ và tính lãi suất chậm thi hành án đối với số tiền 205.000.000đ; Rút yêu cầu tiền lãi 8.428.000đ.

Những tài liệu (bản sao có chứng thực) ông Đào Văn T chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình gồm:

- 01 Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần xây dựng NT của ông Đào Văn T;

- 01 thông báo số 07/TB-HĐQT/2016 gửi ông Nguyễn Hữu T2 về việc nhận cổ tức năm 2015 của Công ty Cổ phần xây dựng NT,

- 01 văn bản số 187/CPXD/2016 về việc trả lời văn bản của ông Đào Văn T của Công ty Cổ phần xây dựng NT;

Theo bản khai ngày 23/02/2017 của ông Đàm Minh H – đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần xây dựng NT và ý kiến tại phiên tòa sơ thẩm của người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:

Công ty Cổ phần xây dựng NT xác nhận ông Đào Văn T là cổ đông phổ thông Công ty Cổ phần xây dựng NT và Công ty Cổ phần xây dựng NT đang giữ giá trị cổ tức năm 2015 của ông T với số tiền: 205.627.500 đồng. Công ty Cổ phần xây dựng NT chưa chi trả cổ tức cho ông T vì muốn ông T cùng tham gia tác động đối với các đối tác để trả các khoản nợ do ông T đã ký hợp đồng khi còn đương chức Giám đốc Công ty Cổ phần xây dựng NT. Trước khi ông T được cho thôi việc, Công ty Cổ phần xây dựng NT không quy trách nhiệm đối với ông T về các khoản nợ do ông T đã ký hợp đồng. Các hợp đồng do ông T ký kết các con nợ xác nhận nợ, có hóa đơn, chứng từ, hợp đồng rõ ràng và hiện nay Công ty Cổ phần xây dựng NT đang khởi kiện các con nợ để thu hồi nợ. Những

tài liệu Công ty Cổ phần xây dựng NT chứng minh cho ý kiến tranh luận của mình: 03 hợp đồng kinh tế số 406/HĐKT-2011 ngày 16/8/2011; 126/HĐMB ký ngày 01/9/2012 và 440/HĐKT ngày 21/6/2013. Kèm theo 03 văn bản xác nhận nợ. (Toàn bộ tài liệu là bản sao không có chứng thực). Trước yêu cầu khởi kiện của ông T đề nghị Tòa án giải quyết, nếu phán quyết của Tòa án buộc Công ty Cổ phần xây dựng NT phải trả cổ tức cho ông T thì Công ty Cổ phần xây dựng NT sẽ thực hiện.

Tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 01/2017/KDTM-ST ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận, quyết định:

Căn cứ vào Điều 147 khoản 1, Điều 266 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015; Điều 114, 132 Luật Doanh nghiệp 2014; Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015;

Tuyên xử:

- Chấp nhận người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút phần yêu cầu tính lãi của số tiền 205.000.000đ; Đình chỉ giải quyết phần yêu cầu tính lãi của số tiền 205.000.000đ là 8.428.000đ.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đào Văn T đối với Công ty Cổ phần xây dựng NT. Buộc Công ty Cổ phần xây dựng NT phải có nghĩa vụ chi trả cổ tức năm 2015 cho cổ đông ông Đào Văn T là 205.000.000đ (Hai trăm lẻ năm triệu đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về lãi suất số tiền phải thi hành án, án phí, việc thi hành án và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 05/05/2017 bị đơn Công ty Cổ phần xây dựng NT có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị đơn và giữ nguyên bản án số 01/2017/KDTM-ST ngày 11/4/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc "Yêu cầu hoàn trả cổ tức cho cổ đông của Công ty cổ phần".

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Viện kiểm sát, của nguyên đơn, bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ Điều 37, 38 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

[2] Về tư cách người tham gia tố tụng: Căn cứ Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, cấp sơ thẩm xác định tư cách nguyên đơn, bị đơn đúng quy định của pháp luật.

[3] Nội dung vụ án: Ông Đào Văn T là cổ đông phổ thông của Công ty Cổ phần xây dựng NT. Năm 2015, theo cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên mức cổ tức năm 2015 các cổ đông được nhận là 18% tương đương số tiền mà ông T được nhận là 205.627.500 đồng nhưng hiện nay Công ty Cổ phần xây dựng NT chưa chi trả cổ tức cho ông T vì trong khoảng thời gian đương nhiệm giám đốc Công ty Cổ phần xây dựng NT ông T đã ký một số hợp đồng với đối tác dẫn đến các khoản nợ xấu chưa thu hồi được.

[4] Nhận định của Tòa án: xét thấy các khoản nợ xuất phát từ hợp đồng do ông Đào Văn T thực hiện, ký kết trong thời gian đương nhiệm là những hợp đồng vì lợi ích của công ty và hiện nay Công ty Cổ phần xây dựng NT đã khởi kiện các đối tác để yêu cầu trả nợ. Do đó cấp sơ thẩm buộc Công ty Cổ phần xây dựng NT phải trả cổ tức cho ông Đào Văn T là có căn và phù hợp theo quy định của Luật doanh nghiệp.

Phía bị đơn kháng cáo cho rằng bản án sơ thẩm chưa căn cứ hết các quy định của Luật doanh nghiệp năm 2005 về việc quy trách nhiệm cho ông T khi còn là Tổng giám đốc đã ký kết các hợp đồng kinh tế gây nên nợ xấu và có thể dẫn đến tổn thất cho công ty. Xét thấy nếu bản thân ông T với cương vị Tổng giám đốc trong quá trình tác nghiệp gây thiệt hại cho Công ty thì công ty có quyền khởi kiện ông T để yêu cầu bồi thường thiệt hại. Do đó, công ty không thể lấy lý do gây tổn thất, nợ xấu mà không chi trả cổ tức là không đúng theo quy định Điều 114 khoản 1 điểm b và Điều 132 khoản 2 Luật doanh nghiệp 2014.

Xét thấy, cấp sơ thẩm xét xử phù hợp theo quy định của pháp luật và tại phiên tòa hôm nay bị đơn cũng không đưa ra được những chứng cứ khác nên không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn, giữ y bản án sơ thẩm phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Do kháng cáo của bị đơn không được chấp nhận nên phải chịu tiền án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn Công ty Cổ phần xây dựng NT.

Giữ nguyên Bản án số 01/2017/KDTM-ST ngày 11/4/2017 về việc "Yêu cầu hoàn trả cổ tức cho cổ đông của Công ty cổ phần" của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ khoản 1 Điều 147, Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 114, 132 Luật doanh nghiệp 2014; Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đào Văn T đối với Công ty Cổ phần xây dựng NT.

Buộc Công ty Cổ phần xây dựng NT phải có nghĩa vụ chi trả cổ tức năm 2015 cho cổ đông ông Đào Văn T là 205.000.000 đồng (hai trăm lẻ năm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi suất của số tiền phải thi hành theo mức lãi suất 10%/năm cho đến khi thi hành án xong.

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Ông Đào Văn T không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, hoàn lại 5.353.000 đồng tiền tạm ứng án phí cho ông Đào Văn T theo biên lai thu tiền số 0012191 ngày 12/01/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận.

- Công ty Cổ phần xây dựng NT phải chịu 10.250.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Công ty Cổ phần xây dựng NT phải chịu 2.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm, được khấu trừ theo biên lai thu tiền số 0012229 ngày 09/5/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 11 tháng 10 năm 2017).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- NĐ;
- BĐ;
- Lưu: VP, Hồ sơ, 12bTNB.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Văn Yên